

Bản án số: 114/2022/HS-ST

Ngày: 14 - 9- 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN G, TỈNH ĐIỆN B**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Đình H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Hữu Ch  
2. Ông Hoàng Minh T

**- Thư ký phiên toà:** Bà Hoàng Phương Th- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

**- Đại diện VKSND huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:** Bà Vũ Thị M - Kiểm sát viên.

Ngày 14/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2022/TLST-HS ngày 26/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2022/QĐXXST-HS ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuần G đối với bị cáo:

**1. Họ và tên:** Nông Quang L; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1968 tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B; nơi cư trú: Khối Thắng L, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, tỉnh Điện B; quốc tịch: Việt nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nông Di S, sinh năm 1917 (Đã chết); con bà: Trần Thị T, sinh năm 1927 (Đã chết); vợ: Mai Thị V, sinh năm 1969 (Đã ly hôn); bị cáo có 01 con sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/9/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện B xử phạt 07 năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, ngày 28/8/2009 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống; chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2022 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nhâm Văn Th - sinh năm 1954

Địa chỉ: Khối Tân G, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, *vắng mặt có lý do.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 11/6/2022, Nông Quang L đang ở nhà thì có Nhâm Văn

T, sinh năm 1954, trú tại Khối Tân G, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu sơn tím, trắng biển kiểm soát 27 F1-04247 đến nhà L. Qua nói chuyện, Th đưa cho Lợi 100.000 đồng và nhờ L đi mua ma túy để Th sử dụng. T đưa xe máy và chìa khóa xe cho L. Do cũng nghiện ma túy nên L đồng ý lấy xe máy đi mua ma túy cho Th. Khi đi đến khu vực bản N, xã Quài C, huyện Tuần G thì bị cáo gặp một người đàn ông trông giống người nghiện. Qua trao đổi, L mua được của người đàn ông 03 gói nilon màu xanh chứa Heroine, trong đó 01 gói đã trả 100.000 đồng còn 02 gói Heroine giá 200.000 đồng, L mua nợ. Sau khi mua được ma túy, L cầm gói ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe máy rồi đi về nhà. Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 11/6/2022 trên đường về gần đến nhà L tại khối Thắng L, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G thì bị tổ công tác Công an thị trấn Tuần G phát hiện bắt quả tang thu giữ số ma túy vừa mua được và xe mô tô của Nhâm Văn Th

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng hồi 20 giờ 50 phút, ngày 11/6/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần G đã xác định: Mẫu chất bột màu trắng nghi Heroine thu giữ của Nông Quang L có khối lượng 0,49 gam, trích mẫu gửi giám định 0,08 gam, còn lại 0,41 gam.

Tại Bản kết luận giám định số: 823/KL-KTHS ngày 18/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện B đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định thu giữ của Nông Quang L là chất ma túy, loại Heroine.

Tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố: Do bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã có hành vi mua Heroine về để sử dụng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo.

Tại bản Cáo trạng số: 98/CT-VKS-TG ngày 25/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G đã truy tố bị cáo về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nông Quang L từ 1 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,41 gam Heroine; 03 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí với nội dung bản Cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có quan điểm tranh luận. Tại cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, Nhâm Văn Th giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không có ý kiến gì về phần chiếc xe mô tô đã được trả lại, đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Hồi 17 giờ 15 phút, ngày 11/6/2022, tại khu vực khối Thắng L, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, bị cáo Nông Quang L đã có hành vi cất giấu trái phép 0,49 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-04); biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng (BL57 -59); kết luận giám định (BL 63-64); các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, bản tự khai của bị cáo cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay. Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Với tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và mối nguy hại của nó đối với gia đình và xã hội. Nhà nước và toàn thể nhân dân đang có những chính sách, biện pháp phòng chống ngăn chặn nhằm đẩy lùi tệ nạn và những tội phạm về ma túy thì bị cáo lại tiếp tay cho tội phạm ma túy phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo đã cất giấu trái phép 0,49 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Nông Quang L sinh ra và lớn lên tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B, đã từng là cán bộ công tác tại Công an huyện Tuần G, tỉnh Điện B, bị cáo nghiện ma túy từ năm 2000 cho đến nay. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng nào. Tuy nhiên về nhân thân ngày 24/9/2004, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện B xử phạt 07 năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, ngày 28/8/2009 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống. Đến nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có bố đẻ là ông Nông Di S được

nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến thắng hạng 3, đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

HĐXX xem xét hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo để có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để lần nữa cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông không biết lai lịch tại bản N, xã Quài C, huyện Tuần G vào ngày 11/6/2022, Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ, HĐXX không xem xét.

Đối với Nhâm Văn Th trú tại khối Tân G, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G là người mà bị cáo khai đã đưa 100.000 đồng và chiếc xe mô tô cho bị cáo để mua ma túy. Quá trình điều tra đã tiến hành đối chất song T chỉ thừa nhận cho bị cáo mượn xe dùng vào việc cá nhân, không thừa nhận việc đưa tiền và xe mô tô cho bị cáo để mua ma túy. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ chứng minh Thơm có liên quan đến vụ án, HĐXX không xem xét.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo chỉ là lao động tự do, là người nghiện ma túy nên không có khả năng thi hành. HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo, là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành nên cần được tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,41 gam Heroine; 03 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

Đối với chiếc xe mô tô bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra đã xác định, Nhâm Văn Th là chủ quản lý chiếc xe mô tô trên, tuy nhiên không chứng minh được Th liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cơ quan điều tra đã trả lại xe trên cho Lương Văn Th vào ngày 04/8/2022.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;**

**Căn cứ khoản 1 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:**

**1. Về tội danh:** Bị cáo Nông Quang L phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

**2. Xử phạt:** Bị cáo Nông Quang L: 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 11/6/2022.

**3. Xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,41 gam Heroine; 03 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

*(Toàn bộ vật chứng đã được Công an huyện Tuần G bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần G hồi 15 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 8 năm 2022)*

**4. Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 14/9/2022. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- Công an huyện Tuần G (3);
- Sở Tư pháp tỉnh Điện B;
- THA DS TG, THA HS;
- Bị cáo; NCQL, NVLQ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Đình H**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**HỘI THẨM**

**HỘI THẨM**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Hữu Chiến**

**Hoàng Minh Tâm**

**Lê Đình Hà**































**HỘI THẨM**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lò Văn Hải Lò Văn Thương**

**Lê Đình Hà**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**





